TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ PHAN THIẾT** **TỈNH BÌNH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: **179**/2025/HSST Ngày: 05-6-2025	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN THIẾT, TỈNH BÌNH THUẬN

***Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Nguyễn Thị Bích Ngọc

***Các Hội thẩm nhân dân*:** ông Nguyễn Lê Phong, ông Nguyễn Bính

***Thư ký phiên tòa*:** bà Bùi Thị Minh Trang - Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa: bà Nguyễn Thị Kim A - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 6 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 124/2025/TLST-HS, ngày 16 tháng 5 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 307/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 5 năm 2025, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn S**; Giới tính: nam;

Sinh năm: 1976, tại tỉnh Bình Thuận.

Nơi ĐKHKTT: thôn L, xã T, huyện H, tỉnh Bình Thuận.

Chỗ ở sống lang thang;

Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam;Tôn giáo: không;

Trình độ học vấn: không biết chữ; Nghề nghiệp: không;

Con ông Nguyễn Văn T (đã chết);

Con bà Trần Thị Đ, sinh năm 1946;

Bị cáo là con duy nhất trong gia đình;

Vợ con: chưa có;

- Tiền án: ngày 19/4/1994, TAND thị xã Phan Thiết xử phạt 18 tháng tù về tội "Cướp tài sản của công dân" tại Bản án số 18.

- Ngày 24/5/1996, TAND thị xã Phan Thiết xử phạt 15 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản XHCN" tại Bản án số 45.

- Ngày 14/01/1998, TAND tỉnh Bình Thuận xử phạt 05 năm tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" và "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" tại Bản án số 04. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 16/7/2002.

- Ngày 19/8/2009, TAND thành phố Phan Thiết xử phạt 08 năm tù về tội "Hiếp dâm" tại Bản án số 133. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 03/4/2017.

- Ngày 08/3/2021, TAND huyện Hàm Thuận Nam xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", được xác định là "Tái phạm nguy hiểm" tại Bản án số 13. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 06/4/2024.

- Tiền sự, nhân thân: không.

Bị cáo bị bắt giữ trong trường hợp khẩn cấp ngày 20/12/2024, hiện đang tạm giam tại Phân trại tạm giam khu vực P - Công an tỉnh B.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Nguyễn Hữu P, sinh năm: 2004 (Vắng mặt);

Địa chỉ: khu phố B, phường Đ, thành phố P, tỉnh Bình Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Ngày 06/4/2024 Nguyễn Văn S chấp hành xong án phạt tù 3 năm 6 tháng về tội "Trộm cắp tài sản" tại Bản án số 13 ngày 08/3/2021 của TAND huyện Hàm Thuận Nam (bản án được xác định là "tái phạm nguy hiểm") về địa phương, chưa được xóa án tích thì vào lúc 03 giờ ngày 20/12/2024, Nguyễn Văn S đang đi bộ lang thang trên tuyến đường T thuộc thôn T, xã T, thành phố P thì nhìn thấy 01 chiếc xe đạp điện hiệu Katashi, màu đỏ đen, kiểu xe 133I của anh Nguyễn Hữu P (sinh năm 2004, trú tại khu phố B, phường Đ, thành phố P) đang dựng xe trước số nhà B và anh P đang nằm ngủ trên ghế đá gần đó nên S nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản. S lén lút tiếp cận rồi dắt xe đi vào con hẻm bê tông, rồi dắt xe ra Quốc lộ A thì Tổ tuần tra thuộc Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh B đang làm nhiệm vụ trên Quốc lộ A nhìn thấy S đang dắt xe trên đường có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu S dừng lại để kiểm tra, S không xuất trình được giấy tờ nhân thân và khai nhận chiếc xe máy điện là do S vừa trộm cắp. Tổ tuần tra đã báo cho Công an xã T tiếp nhận đối tượng và vật chứng để giải quyết theo thẩm quyền. Đến 04 giờ 10 phút cùng ngày 20/12/2024, nhận được thông tin từ Công an xã T nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố P đã tiến hành bắt giữ S trong trường hợp khẩn cấp.

Anh P tỉnh dậy và phát hiện bị mất xe nên đã đến Công an xã T trình báo.

Vật chứng của vụ án: Thu giữ từ Nguyễn Văn S: 01 xe máy điện hiệu Katashi, màu đỏ đen, kiểu xe 133I, không kiểm tra chi tiết máy bên trong.

Thu giữ từ Nguyễn Hữu P: 01 sổ bảo hành xe máy điện Katashi, màu sơn của xe đỏ đen, kiểu xe 133I, mua tại cửa hàng T1 số D T, phường B, thành phố P.

Quá trình điều tra, Nguyễn Văn S đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Tại Kết luận định giá tài sản số 260 ngày 24/12/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố P kết luận: Xe máy điện hiệu KATASHI, màu đỏ đen, kiểu xe 133I, đã qua sử dụng. Trị giá 4.200.000 đồng.

Xử lý vật chứng và dân sự:

Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe máy điện và sổ bảo hành cho bị hại Nguyễn Hữu P. Anh P đã nhận, không yêu cầu bồi thường về dân sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

- Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết giữ nguyên quyết định truy tố theo Cáo trạng số: 101/CT/VKSPT-HS ngày: 16/5/2025, của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết.

- Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: bị cáo Nguyễn Văn S phạm tội: "Trộm cắp tài sản" quy định tại điểm g, khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Áp dụng: điểm g, khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn S từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù.

Xử lý vật chứng và dân sự: đề nghị HĐXX xử lý theo quy định pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Bị cáo trình bày lời nói sau cùng, đây là lần phạm tôi cuối cùng của bị cáo, xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để sớm được trở về hòa nhập xã hội.

Căn cứ vào các tình tiết và chứng cứ nêu trên:

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về căn cứ xác định hành vi: Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi của bị cáo được nêu trong Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết là đúng thực tế. Nhận thấy lời khai của bị cáo là phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có tại hồ sơ, đã được thẩm tra tại phiên tòa, đủ cơ sở xác định: đây là vụ án "Trộm cắp tài sản" do Nguyễn Văn S thực hiện. Khoảng 03 giờ ngày 20/12/2024, tại trước số nhà B đường T thuộc thôn T, xã T, thành phố P. Nguyễn Văn S đã có 01 tiền án về tội "Trộm cắp tài sản", được xác định là "Tái phạm nguy hiểm", chưa được xóa án tích, đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 chiếc xe máy điện hiệu KATASHI, màu đỏ đen, kiểu xe 133I trị giá 4.200.000 đồng của anh Nguyễn Hữu P thì bị phát hiện, bắt giữ.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là trái pháp luật, nhưng vì muốn tư lợi bất chính nên đã thực hiện việc chiếm đoạt tài sản. Hành vi của Nguyễn Văn S gây nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác, gây mất an ninh trật tự tại địa phương nên phải xử lý bằng biện pháp hình sự để răn đe giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Nguyễn Văn S không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo Nguyễn Văn S đã thành khẩn khai báo, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Về ý kiến của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết: về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt là tương xứng với mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

[5]. Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe máy điện và sổ bảo hành cho bị hại Nguyễn Hữu P.

[6] Về trách nhiệm dân sự: anh Nguyễn Hữu P không yêu cầu Nguyễn Văn S bồi thường gì về dân sự nên HĐXX không xét.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo luật định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào: điểm g khoản 2 Điều 173; Điều 38, Điều 50, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Văn S** phạm tội: "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn S **02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù**.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 20/12/2024.

2. Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Văn S phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 05/6/2025. Bị hại vắng mạt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- Theo Điều 262 BLTTHS;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu Tòa án.

Nguyễn Thị Bích Ngọc